

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 02-5-2018
V/v ly hôn, tranh chấp
về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN H DMC, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Châu

Ông Huỳnh Trung Tấn

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân H DMC, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát H DMC, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân H DMC, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 679/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Ngọc H** (D), sinh năm 1990; nơi cư trú: Số nhà 69, tổ 37, ấp BL, xã CL, H DMC, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh **Trịnh Hoài P**, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 42, ấp BL, xã CL, H DMC, tỉnh Tây Ninh.

- Chị H có mặt tại phiên tòa, anh P vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 12 năm 2017 và bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trịnh Hoài P tự nguyện quen biết nhau, chung sống với nhau từ năm 2012, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã CL, H DMC, tỉnh Tây Ninh số: 02 quyền số 01 ngày 03-01-2012. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đầu, thời gian gần đây thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng nhau về tình cảm, kinh tế, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, anh P vô tâm không quan tâm đến đời sống kinh tế gia đình. Chị và anh P sống ly thân từ khi chị nộp đơn khởi kiện tại tòa án, anh P không đến để bàn giải pháp hàn gắn tình cảm. Tại tòa hôm nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trịnh Hoài P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trịnh Huỳnh N, sinh ngày 17-10-2012. Hiện con đang sống với chị H. Nếu Tòa án cho ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trịnh Hoài P trình bày: Tại biên bản lấy lời khai ngày 13-12-2017 như sau: Anh P thừa nhận về mối quan hệ hôn nhân như chị H trình bày. Anh và chị H thường xuyên mâu thuẫn về tình cảm, kinh tế có lúc hai vợ chồng đánh nhau. Từ khi chị H nộp đơn khởi kiện xin ly hôn tại tòa án, anh chị không còn sống chung. Chị H xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn, anh xin đoàn tụ vì còn thương vợ, con.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trịnh Huỳnh N, sinh ngày 17-10-2012. Anh đồng ý để con cho chị H nuôi và anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H DMC, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Quá trình thụ lý, giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định; không vi phạm về tố tụng. Anh P đã được Tòa án triệu tập tham dự phiên tòa nhưng anh P vắng mặt không có lý do xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70; 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận yêu cầu của chị H được trực tiếp nuôi con Trịnh Huỳnh N, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe đương sự trình bày và hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh P theo quy định tại khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1,

Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân H DMC, tỉnh Tây Ninh.

Anh Trịnh Hoài P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng anh vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh P tự nguyện chung sống với nhau năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CL, H DMC, tỉnh Tây Ninh nên công nhận đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị H, anh P phát sinh mâu thuẫn do anh chị không tôn trọng nhau, có hành vi, lời nói không phù hợp, không có tiếng nói chung trong hôn nhân, vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh P có nguyện vọng xin đoàn tụ gia đình nhưng anh không thể hiện thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của chị tan vỡ do không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh chị không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Tình cảm vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc xin ly hôn với anh Trịnh Hoài P là có căn cứ.

[3] Về con chung: Có 01 con tên Trịnh Huỳnh N, sinh ngày 17-10-2012. Chị H xin được trực tiếp nuôi con và được anh P đồng ý. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H về việc được trực tiếp nuôi con. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56; 57; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147; 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh Trịnh Hoài P. Chị H và anh Trịnh Hoài P không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trịnh Huỳnh N, sinh ngày 17-10-2012. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trịnh Hoài P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở anh P thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0015987 ngày 08-12-2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự H DMC, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị H đã nộp xong.

“Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND H DMC;
- Chi cục THADS H DMC;
- UBND xã CL;
- Đường sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Trọng Nghĩa